

TS. HOÀNG THU THỦY

LỄ VU LAN Ở VIỆT NAM – NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA

Ngô Thị Lan Anh*, Hoàng Thu Thủy,
Nguyễn Thị Mão, Vũ Thúy Hằng, Nguyễn Thị Thu Hiền,
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Lễ Vu Lan là một lễ hội của Phật giáo, hằng năm được tổ chức vào ngày rằm tháng bảy kết hợp với lễ *Xả tội vong nhân* của dân gian tạo nên một nét đẹp trong đời sống tâm linh của người Việt với những nghi thức độc đáo và mang ý nghĩa sâu sắc. Nội dung chính của lễ Vu Lan là tư tưởng Đạo hiếu của Phật giáo. Nó có ý nghĩa tâm linh vô cùng sâu sắc, là sự kết hợp giữa yếu tố đạo đức và ý nghĩa xã hội, đó là sự biết ơn sâu sắc đến các bậc sinh thành, tỏ rõ tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ mình. Để làm sáng tỏ nội dung vấn đề nghiên cứu, bài báo sử dụng phương pháp logic – lịch sử, phân tích tổng hợp. Kết quả nghiên cứu của bài báo mang giá trị lý luận và thực tiễn, giúp người đọc hiểu hơn về ý nghĩa của lễ hội Vu Lan đối với đời sống đạo đức của người Việt Nam.

Từ khóa: Lễ hội; Phật giáo; lễ hội Phật giáo; lễ hội Vu Lan; đạo hiếu.

Ngày nhận bài: 10/9/2020; Ngày hoàn thiện: 29/9/2020; Ngày đăng: 29/9/2020

VU LAN CEREMONY IN VIETNAM: ORIGIN AND MEANINGS

Ngo Thi Lan Anh*, Hoang Thu Thuy,
Nguyen Thi Mao, Vu Thuy Hang, Nguyen Thi Thu Hien,
TNU - University of Education

ABSTRACT

Vu Lan ceremony, which is a Buddhist festival, annually held on the full moon in the seventh month of the lunar calendar. Vu Lan ceremony combined with the folk sins of the dead to create a beauty in the spiritual life of the Vietnamese people with unique rituals and profound. The main content of Vu Lan ceremony is the Buddhist ideology of filial piety. The ceremony consists of ethical factors and social meaning, having a very deep spiritual significance. It is a deep gratitude to the births, showing the filial heart of children towards their parents. To clarify the content of the research problem, the article uses logical - historical methods and synthetic analysis. The research results provides several theoretical and practical values, and thus could help the readers to better understand the meaning of Vu Lan ceremony for the moral life of Vietnamese people.

Keywords: Festival; Buddhism; Buddhist festival; Vu Lan ceremony; filial piety.

Received: 10/9/2020; Revised: 29/9/2020; Published: 29/9/2020

* Corresponding author. Email: anhntl@tnue.edu.vn

cuối tháng cũng đánh dấu ngày tăng ni sám hối và bố tát để được thanh tịnh. Theo tinh thần của giáo lý Phật giáo, Đạo Phật là đạo của sự giải thoát. Thực hành những điều trong giáo lý đề cập chính là đem lại niềm vui cho mọi người và giúp mọi người hết khổ. Chính vì vậy, trong Phật giáo bao gồm nhiều nghi lễ, nhưng hai nghi lễ quan trọng nhất chính là nghi lễ cầu an và cầu siêu.

Có thể kể đến một số lễ hội tiêu biểu như lễ cúng rằm tháng giêng, còn gọi lễ Thượng nguyên, lễ Phật Đản, lễ An cư kiết hạ, lễ Vu Lan... Đây là những lễ hội được tổ chức trong các ngôi chùa theo Phật giáo Bắc tông. Còn những chùa theo Nam tông, ngoài lễ Phật đản còn có lễ An cư kiết hạ, lễ Dâng y Kathina.

Lễ Vu Lan cũng là một trong những lễ hội Phật giáo mang ý nghĩa giáo dục xã hội sâu sắc. Ở nước ta, các lễ hội của Phật giáo được tổ chức long trọng tại các chùa và thu hút được đông đảo nhân dân tham gia. Những nét văn hóa của Phật giáo đã hòa quyện vào văn hóa của dân tộc Việt làm nên nét độc đáo của các lễ hội Việt Nam ngày nay, trong đó có lễ Vu Lan.

2.2. Nguồn gốc của lễ Vu Lan

Lễ Vu Lan còn là một trong những lễ hội quan trọng của Phật giáo, nó thể hiện một trong "Tứ đại trọng ân" của nhà Phật (1. Ân cha mẹ; 2. Ân Tam Bảo Sư trưởng; 3. Ân Quốc gia xã hội; 4. Ân chúng sinh vạn loại). Theo lời Phật dạy, Ân cha mẹ là điều thiện lớn nhất, vì: "Cùng tốt điều thiện không gì hơn hiếu, tốt điều ác không gì hơn bất hiếu". Theo những người phật tử Việt Nam, cha, mẹ chính là Phật tại gia.

Vu Lan đọc theo chữ Uilambana (tiếng Pali), có nghĩa là cứu vớt những người đau khổ, xuất phát từ sự tích về Bồ tát Mục Kiền Liên đại hiếu đã cứu mẹ mình ra khỏi kiếp ngạ quỷ. Theo Kinh Vu Lan Bồn, Mục Kiền Liên (gọi tắt là Mục Liên) vốn là một tu sĩ khác đạo, sau này ông quy y, đạt được sáu phép thần thông, là một trong mười đệ tử tiêu biểu

của Đức Phật. Sau khi đạt chứng quả A La Hán, Mục Liên ngậm ngùi nhớ đến mẫu thân, bèn dùng huệ nhãn nhìn xuống các cõi khổ thì thấy mẹ đã堕 vào kiếp ngạ quỷ nơi địa ngục với thân hình tiều tụy, da bọc xương, bụng ồng đầu to, cổ như cọng cỏ. Mẹ Mục Liên đói không được ăn, khát không được uống.

Quá thương xót mẹ, Mục Liên vận dụng phép thần thông, đến ngay chỗ mẹ. Tay bưng bát cơm dâng mẹ mà nước mắt lưng tròng. Mẹ Mục Liên vì đói khát lâu ngày nên giật vội bát cơm mà ăn. Tay trái bưng bát, tay phải bốc cơm nhưng chưa vào đến miệng, cơm đã hóa thành lửa. Mục Liên đau đớn vô cùng, khóc than thảm thiết rồi trở về bạch chuyện với Đức Phật để xin được chỉ dạy cách cứu mẹ [2, tr.25]. Phật cho Mục Liên biết vì nghiệp chướng của các kiếp trước mà mẹ ông mới phải sinh vào nơi ác đạo làm loại ngạ quỷ. Phật dạy: Vào ngày rằm tháng bảy là ngày Chư Tăng Tự tứ hãy đem đồ ăn thức uống ngon quý, hoa quả cúng dâng Phật và Chư Tăng trong mười phương thì mẹ ông thoát khỏi khổ nạn.

Đúng vào ngày rằm tháng bảy, Mục Liên lập trai đàn để cầu nguyện, thiết trai diên để mời chư tăng thọ thực đúng như lời Đức Phật dạy. Quả nhiên, vong mẫu của ông được thoát khỏi kiếp ngạ quỷ mà sinh về cảnh giới lành. Từ đó về sau, mỗi năm cứ đến ngày rằm tháng bảy các phật tử chí hiếu đều thiết lễ trai tăng [3, tr.47].

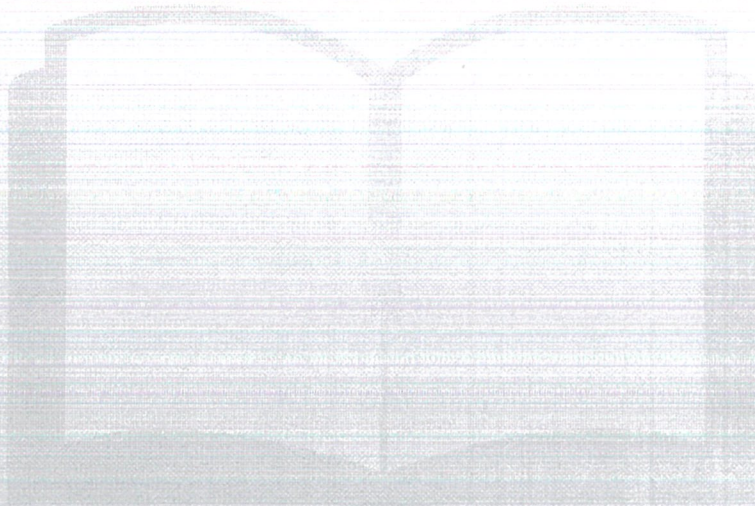
Ngày lễ Vu Lan còn gắn liền với kinh "Báo đáp phụ mẫu ân" tích truyện Đức Phật lay động xương khô ở chân núi Thấu Lĩnh. Đức Phật không chỉ là thầy dạy đạo pháp, chỉ đường giải thoát mà còn là nhà giáo dục, dạy chúng đệ tử biết lòng nhân, hiếu.

Kể từ khi Phật giáo có mặt tại Việt Nam đến nay, rằm tháng bảy không chỉ được gọi là ngày *Xá tội vong nhân* mà còn được biết đến là ngày lễ Vu Lan – một trong những ngày lễ quan trọng trong năm của Phật giáo. Không những thế, nó đã trở thành ngày lễ Trung

TẠP CHÍ
GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI
Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, ĐIỂN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC
- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC, HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859-3917



Số Đặc biệt tháng 5/2021 (kì 1)

GIÁO DỤC Ý THỨC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN CHO SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

HOÀNG THU THUY
NGUYỄN MAI ANH

Khoa Giáo dục Chính trị
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 16/5/2021. Sửa chữa xong 20/5/2021. Duyệt đăng 25/5/2021.

Abstract

On the basis of theoretical and practical research on educating the consciousness of protecting the natural environment for students of the Faculty of Political Education, University of Education - Thai Nguyen University, the article initially offers some solutions to effectively implement the education of natural environment protection for students to further raise the awareness of students in protecting the environment in general and the natural environment in particular.

Keywords: Environment, natural environment, protection, education, students.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường (BVMT) tự nhiên cho sinh viên (SV) nói chung và SV Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên là việc làm cần thiết để giúp SV có ý thức, trách nhiệm và có những việc làm thiết thực chung tay với cộng đồng trong việc BVMT tự nhiên ngày càng thân thiện, sạch đẹp. Trên thực tế, thực trạng ô nhiễm môi trường vẫn đang diễn ra và ngày càng trở nên trầm trọng, nó đang đe dọa trực tiếp tới đời sống của con người, trở thành nỗi ám ảnh và day dứt của nhiều tầng lớp nhân dân trong xã hội. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng này, có nguyên nhân thuộc về ý thức kém của người dân trong việc BVMT tự nhiên, có nguyên nhân thuộc về chính sách chưa hợp lý trong sử dụng và khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Do đó, vấn đề cấp bách hiện nay đặt ra cho toàn xã hội là cần phải tăng cường hơn nữa các giải pháp để BVMT nói chung, môi trường tự nhiên nói riêng. Đối với SV sư phạm đặc biệt là SV Khoa Giáo dục chính trị lại càng cần phải chú trọng tới việc giáo dục ý thức BVMT tự nhiên vì đây là bộ phận sẽ tham gia trực tiếp vào công tác giáo dục ở các nhà trường phổ thông sau khi họ ra trường. Họ sẽ góp phần tuyên truyền, giáo dục để học sinh và mọi người dân có ý thức, trách nhiệm trong việc BVMT tự nhiên cũng chính là đang bảo vệ cuộc sống của chúng ta ngày càng tốt đẹp hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Khái niệm môi trường và môi trường tự nhiên

Môi trường là khái niệm được hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau. Xuất phát từ những cách tiếp cận khác nhau mà có nhiều cách hiểu khác nhau về khái niệm môi trường. Trong cuốn "Từ điển Tiếng Việt" của tác giả Hoàng Phê, môi trường được hiểu là "toàn bộ nói chung những điều kiện tự nhiên, xã hội, trong đó con người hay một sinh vật tồn tại phát triển, trong quan hệ với con người, với sinh vật ấy" [4, tr.635]. Khoản 1, Điều 3, Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 của nước ta cho rằng "môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và sinh vật" [3, tr.8].

USING ROLE - PLAYING METHODS IN TEACHING GRADE 10 CIVICS EDUCATION IN HIGH SCHOOL

Ngô Thị Lan Anh*, Hoàng Thu Thủy

TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	07/6/2021	Teaching by role-playing method is very suitable for social science subjects, including civics education. Using role-playing method in teaching grade 10 civics education is the practice of teachers orienting cognitive activities, educating attitudes, forming and developing students' skills. This orientation is done through designing and organizing activities for learners to role-playing civics education situations. Thereby, learners can express personal opinions, views, and positions; demonstrate attitudes, thoughts and behaviors, and how to deal with situations arising in the subject's practice such as worldview issues, moral education, etc. When using the role-playing method in teaching some specific contents of the 10th grade civics education subject, especially the "ethical citizenship" section, will promote the positivity and creativity of learners, creating the attractiveness of the subject to meet the innovation in teaching today. The article uses the method of analysis - synthesis and comparison to show the advantages of using the role-playing method in teaching 10th grade public education. The research results of the article have theoretical and practical meaning, contributing to innovating teaching methods of 10th grade civics education in our country's high schools today.
Revised:	25/6/2021	
Published:	28/6/2021	
KEYWORDS		
Teaching method		
Role-playing teaching method		
Civics education		
Worldview		
Moral education		

SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐÓNG VAI TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 10 Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Ngô Thị Lan Anh*, Hoàng Thu Thủy

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	07/6/2021	Dạy học bằng phương pháp đóng vai rất thích hợp với các môn khoa học xã hội, trong đó có môn Giáo dục công dân. Sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học Giáo dục công dân lớp 10 là việc giáo viên định hướng hoạt động nhận thức, giáo dục thái độ, hình thành và phát triển kỹ năng của học sinh. Việc định hướng này được thực hiện thông qua hoạt động thiết kế, tổ chức cho người học sắm vai các tình huống Giáo dục công dân. Qua đó, người học có thể thể hiện chính kiến, quan điểm, lập trường cá nhân; thể hiện thái độ, tư tưởng và cách ứng xử, cách giải quyết tình huống nảy sinh trong thực tiễn của môn học như các vấn đề về thế giới quan, về giáo dục đạo đức... Khi sử dụng phương pháp đóng vai vào dạy học một số nội dung cụ thể của môn Giáo dục công dân lớp 10 đặc biệt phần “Công dân với đạo đức” sẽ phát huy được tính tích cực, sáng tạo của người học, tạo ra sự hấp dẫn của môn học đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong dạy học hiện nay. Bài báo sử dụng phương pháp phân tích - tổng hợp, so sánh để chỉ ra những ưu thế của việc sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 10. Kết quả nghiên cứu của bài báo mang giá trị lý luận và thực tiễn, góp phần đổi mới phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân lớp 10 ở các trường trung học phổ thông nước ta hiện nay.
Ngày hoàn thiện:	25/6/2021	
Ngày đăng:	28/6/2021	
TỪ KHÓA		
Phương pháp dạy học		
Phương pháp dạy học đóng vai		
Giáo dục công dân		
Thế giới quan		
Giáo dục đạo đức		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4603>

* Corresponding author. Email: anhnt1@tnue.edu.vn

Ngoài ra, chúng tôi cũng sử dụng phương pháp điều tra xã hội học và phỏng vấn trực tiếp với các thầy cô dạy môn Giáo dục công dân lớp 10 và học sinh đang học môn học này ở một số trường trung học phổ thông. Với hệ thống câu hỏi mở và đóng xoay quanh nội dung về việc giáo viên có thường xuyên sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 10? Việc sử dụng đó có làm cho học sinh cảm thấy hứng thú với môn học Giáo dục công dân lớp 10? Sử dụng phương pháp dạy học đóng vai phát huy được cho học sinh những kỹ năng, năng lực gì? Học sinh có mong muốn giáo viên sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 10 một cách thường xuyên?... Thông qua kết quả khảo sát đã cho thấy khi giáo viên sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 10, học sinh có hứng thú hơn với môn học, kết quả của môn học cao hơn. Giáo viên cũng đã phát huy được sự sáng tạo trong dạy học. Điều này cũng khẳng định tính ưu thế của việc sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 10.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Một số khái niệm cơ bản

3.1.1. Phương pháp và phương pháp đóng vai

Trong giáo dục có nhiều cách hiểu khác nhau về phương pháp. Theo tiếng Hy Lạp, phương pháp bắt nguồn từ chữ “Methodos” có nghĩa là con đường, cách thức hoạt động nhằm đạt đến mục tiêu nhất định. Theo đó, phương pháp dạy học là con đường để đạt đến mục tiêu dạy học và giáo dục.

Phương pháp dạy học là cách thức hành động của giáo viên và học sinh thực hiện trong quá trình dạy - học. Theo tác giả Đinh Văn Đức và Dương Thị Thúy Nga: phương pháp dạy học là cách thức làm việc của thầy và trò trong sự phối hợp thống nhất dưới sự chỉ đạo của thầy nhằm làm cho trò tự giác, tích cực, tự lực đạt đến mục đích dạy học [6, tr.45]. Quan niệm này cho thấy: phương pháp dạy học là cách thức mà giáo viên sử dụng nhằm thực hiện mục đích trang bị tri thức cho người học, giúp học sinh lĩnh hội tri thức, hình thành kỹ năng nghề nghiệp tương ứng. Theo tác giả Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường: phương pháp dạy học là các hình thức, cách thức của việc tổ chức và thực hiện các quá trình dạy và học có mục đích, có kế hoạch [7, tr.97].

Từ phương diện tiếp cận là một phương pháp dạy học, có nhiều quan niệm khác nhau về phương pháp đóng vai. Có tác giả hiểu phương pháp đóng vai chính là hình thức đóng kịch trong tổ chức dạy học. Giáo viên cung cấp kịch bản và đạo diễn, học sinh hành động theo các vai diễn. Qua đó họ học được cách suy nghĩ, thể hiện thái độ và hành động cũng như các kỹ năng ứng xử khác của nhân vật trong kịch bản. “Đóng vai là một phương pháp dạy học trong đó người học thực hiện những tình huống hành động được mô phỏng (theo các vai) về một chủ đề gắn với thực tiễn, thường mang tính chất trò chơi, trong đó các tình huống cuộc sống, các vấn đề xung đột được thể hiện. Đóng vai nhằm phát triển năng lực hành động thông qua sự trải nghiệm của chính bản thân người học và thông qua thông tin phản hồi từ những người quan sát [7, tr.142]. Như vậy, đóng vai là phương pháp dạy học hướng đến phát triển năng lực người học thông qua vai trò chủ đạo của giáo viên trong hoạt động định hướng, tổ chức quá trình xây dựng kịch bản, tổ chức cho người học sắm vai để thể hiện chính kiến, quan điểm, lập trường cá nhân; thể hiện thái độ, tư tưởng, cách ứng xử, giải quyết tình huống nảy sinh trong thực tiễn, qua đó học sinh tự giác chiếm lĩnh tri thức và hình thành kỹ năng tương ứng.

3.1.2. Sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 10 ở trường trung học phổ thông

Ở trường THPT, Giáo dục công dân là một trong những môn học có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh. Môn học này giúp các em phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học Giáo dục công dân lớp 10 được xem là một trong những đổi mới của giáo viên về mặt phương pháp dạy học để

TẠP CHÍ

GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI

Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, ĐIỂN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC
- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC THUỘC HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859-3917

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC VÀ KHOA HỌC
HƯỚNG DẪN MIỄN PHÍ CHO CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC VÀ KHOA HỌC

Số Đặc biệt tháng 4/2023 (kì 2)

MỤC LỤC - CONTENTS

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 **Nguyễn Thị Kim Chi:** Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về các nguyên tắc trong quan hệ quốc tế và ý nghĩa vận dụng hiện nay - President Ho Chi Minh's views on principles in international relations and current implications.
- 10 **Nguyễn Hữu Tuấn - Đỗ Mạnh Hoài:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đức, tài của nhà giáo, định hướng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở nước ta hiện nay - Ho Chi Minh's thought on the virtues and talents of teachers, orientation to improve the quality of teachers at political universities today.
- 14 **Đỗ Thủy Tinh - Trần Thị Tuyết Mai:** Một số động lực của sự phát triển xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân - Some driving forces of social development in the spirit of the Resolution of the 13th Party Congress and the responsibilities of the People's Public Security force.
- 19 **Trần Thị Hằng:** Phát huy nguồn lực tôn giáo trên địa bàn tỉnh Kon Tum: thực trạng và một số giải pháp - Promoting religious resources in Kon Tum province: the current situation and some solutions.
- 24 **Nguyễn Thị Quỳnh Phương - Vũ Thị Lệ:** Vận dụng giáo dục STEM trong dạy học chủ đề Thủ công kĩ thuật môn Công nghệ lớp 3 - Applying STEM education in teaching Technical Crafts topic in Grade 3 Technology.
- 30 **Lê Thị Dung:** Sử dụng thí nghiệm hóa học trong dạy học giúp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hóa học lớp 9 ở Trường Trung học cơ sở Quảng Phú, Thanh Hóa - Using chemical experiments to improve the quality of 9th grade Chemistry teaching at Quang Phu Secondary School, Thanh Hoa province.
- 35 **Lê Hải Huyền:** Một số biện pháp sư phạm nhằm rèn luyện kĩ năng giải quyết vấn đề cho học sinh trong quá trình dạy học bài học STEM ở trường trung học cơ sở - Some pedagogical measures to practice problem-solving skills for students in the process of teaching STEM lessons in secondary school.
- 41 **Nguyễn Hữu Tâm:** Một dạng của tình huống gợi vấn đề trong dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề môn Toán trung học phổ thông - A type of problem-provoking situation in teaching high school Mathematics in the direction of problem detecting and solving.
- 45 **Nguyễn Thị Khương - Ngô Thị Lan Anh - Trần Việt Cường:** Tích hợp giáo dục quyền con người trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 - Integrating human rights education in teaching 10th grade Economic and Legal Education.
- 50 **Nguyễn Thị Xuân Trinh:** Môi trường phát triển vận động cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non - Physical development environment for children in preschool.
- 55 **Hà Thị Cẩm Nhung:** Nâng cao kĩ năng thiết kế hoạt động giáo dục thể chất theo hướng trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non - Improving the skills of designing experiential physical education activities for students of Early Childhood Education.
- 61 **Phạm Kim Thoa - Nguyễn Thị Hoa:** Thiết kế hoạt động học theo định hướng giáo dục STEAM cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non - Designing STEAM oriented learning activities for 5-6 year old preschool children.
- 66 **Phạm Thị Hoài Thu:** Một số biện pháp phát triển tư duy cho trẻ mầm non thông qua hoạt động hình thành biểu tượng toán - Some measures to develop thinking for preschool children through activities of forming math symbols.
- 70 **Vũ Thị Phương Thảo:** Vận dụng phương pháp STEAM trong quá trình tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ mẫu giáo - Applying the STEAM method in the process of organizing outdoor activities for preschoolers.
- 75 **Dương Thị Thúy Vinh - Nguyễn Thị Minh Ánh - Nông Thị Hồng Ngọc:** Phát triển kỹ năng nói cho trẻ 5-6 tuổi người dân tộc thiểu số thông qua việc sử dụng câu hỏi ở trường mầm non - Developing speaking skills for children aged 5-6 from ethnic minorities through the use of questions in preschool.
- 80 **Nguyễn Tiến Huy:** Biện pháp rèn kĩ năng giải toán về tỉ số phần trăm cho học sinh ở trường tiểu học - Measures to practice math problem solving skills about percentages for elementary school students.
- 85 **Nguyễn Thị Quỳnh Phương - Nguyễn Thị Ngọc Anh:** Thiết kế trò chơi phát triển năng lực hợp tác cho học sinh lớp 2 trong tổ chức hoạt động trải nghiệm - Designing games to develop cooperative capacity for 2nd graders in experiential activities.
- 91 **Nguyễn Thị Phương Thảo:** Một số trò chơi học tập hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ mẫu giáo - Some learning games to form shape symbols for preschoolers.
- 95 **Phạm Hoài Anh:** Lợi ích của phương pháp học theo dự án đối với việc dạy và học ngoại ngữ: tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn - Benefits of project-based learning approach to foreign language teaching and learning: A review of theoretical and empirical studies.
- 101 **Phạm Diệu Hoa:** Sử dụng các trò chơi trong giảng dạy ngữ pháp tiếng Anh - Using games to teach English Grammar.
- 106 **Phạm Thị Bích Ngọc:** Ảnh hưởng của đọc mở rộng đối với động lực đọc của sinh viên: từ lý luận tới thực tiễn áp dụng - The effects of extensive reading on students' reading motivation: From theory to practice.
- 111 **Ngô Phương Anh:** Thúc đẩy dạy và học chủ động cho người học ngoại ngữ - Enhancing proactive teaching and learning for EFL students.
- 116 **Nguyễn Tuyết Mai:** Nghiên cứu vai trò của hoạt động ngoại khóa đối với việc tăng hứng thú học Tiếng Anh ở bậc trung học phổ thông - The role of extracurricular activities in increasing engagement in learning English at high school.
- 120 **Nguyễn Thị Thu Nhung:** Khảo sát thực trạng, nhu cầu và đề xuất một số giải pháp tác động tích cực đến việc học tập của lưu học sinh Lào - Current situation and some solutions to positively impact the learning of Laotian students.
- 125 **Đỗ Thị Thùy Dung - Trần Thị Vân:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy Tiếng Anh - Applying artificial intelligence to improve the quality of English teaching.
- 130 **Trần Thị Lan - Hoàng Thu Thủy - Trần Việt Cường:** Nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 theo hướng phát triển năng lực học sinh - những vấn đề đặt ra từ thực tiễn - Improving the effectiveness of using group discussion method in teaching 10th grade Economic and Legal Education in the direction of developing students capacity - problems raised from practice.
- 136 **Hoàng Thu Nga:** Phát huy dân chủ trong học tập cho sinh viên hiện nay theo quan điểm Hồ Chí Minh - Promoting democracy in learning for students from Ho Chi Minh's views.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10 THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ THỰC TIỄN

TRẦN THỊ LAN
HOÀNG THU THỦY

Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
TRẦN VIỆT CƯỜNG

Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 11/4/2023. Sửa chữa xong 16/4/2023. Duyệt đăng 20/4/2023.

Abstract

In this article, the authors use the sociological investigation method to survey the current situation of using the group discussion method in teaching 10th grade Economic and Legal Education in some high schools. At the same time, analytical and statistical methods are used to identify a number of problems and propose measures to improve the effectiveness of applying the group discussion method towards developing students' competencies from practice of teaching 10th grade Economic and Legal Education at some high schools.

Keywords: Group discussion, teaching, Economic and legal education, lesson plan, student capacity, high school.

1. Đặt vấn đề

Môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật nói chung và chương trình môn học này ở lớp 10 nói riêng “giữ vai trò chủ đạo trong việc giúp học sinh (HS) hình thành, phát triển ý thức và hành vi của người công dân. Thông qua các bài học về lối sống, đạo đức, pháp luật, kinh tế, môn học góp phần bồi dưỡng cho HS những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của người công dân” [1]. Ngoài những năng lực thiết yếu của người lao động mới - năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 còn trực tiếp hình thành và phát triển ở HS năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh toàn cầu hoá trước sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng 4.0. Trong bài viết này, chúng tôi nhận diện, đánh giá những vấn đề đặt ra từ việc vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 qua thực tiễn ở một số trường THPT. Từ đó, đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 theo hướng phát triển năng lực HS ở một số trường THPT trên địa bàn nghiên cứu.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tính tất yếu của việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10

Sử dụng phương pháp thảo luận nhóm (PPTLN) trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản giáo dục, đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29 - Hội nghị Trung ương 8 khóa XI của Đảng. Với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục mà một trong những khâu đột phá là đổi mới phương pháp dạy học thì việc sử dụng PPTLN trong dạy học Giáo dục Kinh tế

Email: lantr@u-tnu.edu.vn

Câu 4. Theo Thầy/cô, sử dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 đã có ý nghĩa như thế nào đối với học sinh?	a. Phát huy tính tích cực, chủ động khám phá, chiếm lĩnh tri thức của HS	22	68,8
	b. Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác	24	75,0
	c. Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo	19	59,4
	d. Phát triển năng lực điều chỉnh hành vi	7	21,9
	e. Phát triển năng lực phát triển bản thân	6	18,8
Câu 5. Thầy/cô đã sử dụng đa dạng các kỹ thuật dạy học khi sử dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 chưa?	g. Phát triển năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội	9	28,1
	a. Đã sử dụng đa dạng kỹ thuật dạy học	6	18,8
	b. Chưa kết hợp linh hoạt các kỹ thuật dạy học	15	46,9
	c. Đã sử dụng đa dạng kỹ thuật dạy học nhưng hiệu quả chưa cao	11	34,4

Bảng 1. Đánh giá của GV về hiệu quả vận dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10

Quan sát bảng 1 cho thấy, có đến 30/32 GV (chiếm 93,85%) nhận thấy sự cần thiết của sử dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10. Đây là cơ sở để khẳng định hầu hết GV đã có nhận thức đúng đắn về tính tất yếu cần vận dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 ở một số trường THPT trên địa bàn khảo sát.

Mức độ thường xuyên sử dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 cũng đạt 87,5%. Không có GV nào chưa sử dụng PPTLN trong dạy học môn học này. Tuy nhiên, vẫn có 12,5% GV thừa nhận ít khi sử dụng PPTLN trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10.

PPTLN được GV lựa chọn sử dụng ở các hoạt động khác nhau của qui trình dạy học. Trong đó, kết quả khảo sát cho thấy có 90,6% GV sử dụng PPTLN cho hoạt động hình thành kiến thức mới. Đây là hoạt động đòi hỏi HS phải chủ động khám phá, chiếm lĩnh tri thức một cách tích cực, chủ động dưới sự định hướng của GV. Thực tế cho thấy, cả 3 hoạt động còn lại (khởi động, luyện tập, vận dụng) vẫn chưa được GV sử dụng thường xuyên PPTLN. Qua trao đổi, một số GV cho rằng, hoạt động khởi động thường được GV ưu tiên lựa chọn phương pháp trò chơi, đàm thoại, trực quan. Các hoạt động luyện tập, vận dụng chủ yếu HS vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tiễn, do đó, GV thường sử dụng phương pháp nêu vấn đề, PPDH bằng tình huống kết hợp với đàm thoại.

Hiệu quả, vai trò, ý nghĩa của việc sử dụng đã được phần lớn GV đánh giá cao ở bình diện phát huy tính tích cực, chủ động khám phá, chiếm lĩnh tri thức của HS (68,8%); phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (75%); phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (59,4%). Tuy nhiên, đối với các năng lực đặc thù của môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10 thì PPTLN mà GV sử dụng lại chưa đưa lại hiệu quả cao với tỷ lệ ý kiến xác nhận của GV được khảo sát chỉ dao động từ 18,8% đến 28,1%.

Trên thực tế có đến 46,9% GV khẳng định là chưa kết hợp linh hoạt các kỹ thuật dạy học; trên thực tế vẫn còn 34,4% GV xác nhận đã sử dụng đa dạng kỹ thuật dạy học nhưng hiệu quả chưa cao. Điều này một phần lý giải vì sao trong một số tiết học, dù rất cố gắng, nhưng GV vẫn không thể thu hút sự tập trung của HS, hiệu quả giờ học vì thế cũng chưa đạt được ở mức độ mong muốn (xem bảng 2).

Nội dung hỏi	Phương án	Số lượng	Tỷ lệ %
Câu 1. Khi dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10, giáo viên đã sử dụng PPTLN ở mức độ nào?	a. Thường xuyên	19,3	89,4
	b. Đôi khi	23	10,6
	c. Không sử dụng	0	0
Câu 2. Em hài lòng với PPDH nào nhất khi học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật lớp 10? (chỉ chọn 1 đáp án)	a. Thuyết trình	6	2,8
	b. Thảo luận nhóm	19	8,7
	c. Nêu vấn đề	25	11,6
	d. Đàm thoại	69	31,9
	e. Đóng vai	87	40,2
	g. Dự án	10	4,6



Sử dụng kết hợp dạy học hợp tác với kỹ thuật “khăn trải bàn” để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh trong dạy học môn Giáo dục công dân ở cấp trung học cơ sở

Hoàng Thu Thủy*, Nguyễn Thị Mão**

*TS, **ThS. Khoa Giáo dục Chính trị, trường ĐHSP-ĐHTN

Received: 28/4/2024; Accepted: 8/5/2024; Published: 20/5/2024

Abstract: To implement the 2018 General Education Program, schools are innovating teaching methods, focusing on active and modern teaching methods and techniques. Using the observation, analysis - synthesis method, the article focuses on clarifying the theoretical basis and process of using a combination of cooperative teaching and the "tablecloth" technique in teaching Civics Education in secondary schools to develop qualities and competences of students; thereby, helping teachers improve the quality and effectiveness of teaching this subject in high schools.

Keywords: Teaching methods, teaching techniques, cooperative teaching, competences, qualities, Civics Education.

1. Đặt vấn đề

Dạy học hợp tác là một cách thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác của học sinh. Việc sử dụng dạy học hợp tác trong dạy học môn GDCD, giáo viên sẽ phát triển được cho học sinh các phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, các năng lực chung như tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Bên cạnh đó, giáo viên còn cần phải kết hợp các kỹ thuật dạy học hiện đại, phù hợp với nội dung của từng bài học và với đối tượng học sinh, điều kiện học tập của các nhà trường. Đối với môn GDCD, việc kết hợp sử dụng dạy học hợp tác với kỹ thuật dạy học “khăn trải bàn” vào thực hiện một số chủ đề của môn học, sẽ góp nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy, phát triển cho học sinh các phẩm chất, năng lực cơ bản của người công dân trong tương lai.

2. Nội dung

2.1. Khái quát chung về dạy học hợp tác và kỹ thuật “khăn trải bàn”

2.1.1. Dạy học hợp tác

Dạy học hợp tác là cách tổ chức dạy học, trong đó học sinh làm việc theo nhóm để cùng nhau nghiên cứu, trao đổi ý tưởng và giải quyết vấn đề đặt ra [3, tr.61].

Dạy học hợp tác có các đặc điểm sau đây:

Thứ nhất, xây dựng được nhóm học tập của học sinh chia theo tiêu chí.

Thứ hai, các nhóm thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.

Thứ ba, hình thành thành kỹ năng hợp tác, khả năng giải quyết vấn đề cho học sinh, thông qua đó các

vấn đề nêu ra được giải quyết.

Như vậy, khi sử dụng cách thức tổ chức dạy học hợp tác sẽ phát triển được cho học sinh tính chủ động, tích cực, trách nhiệm, khả năng giao tiếp và hợp tác cùng nhau để giải quyết các nhiệm vụ được giao. Điều này sẽ khắc phục được sự thụ động, nhút nhát của nhiều học sinh trong các giờ học. Các em có nhiều cơ hội để được thể hiện mình và biết cách để cùng nhau chia sẻ công việc và làm tốt các nhiệm vụ học tập được giao. Đây chính là cách thức tổ chức dạy học đang được giáo viên lựa chọn chủ yếu để thực hiện có hiệu quả các tiết dạy đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2.1.2. Kỹ thuật dạy học “khăn trải bàn”

Kỹ thuật dạy học được hiểu là những biện pháp, cách thức hành động của của giáo viên và học sinh trong các tình huống hành động nhằm thực hiện giải quyết một nhiệm vụ/nội dung cụ thể [5, tr.45].

Có nhiều kỹ thuật dạy học khác nhau được giáo viên sử dụng trong quá trình dạy học. Trong đó, kỹ thuật dạy học “khăn trải bàn” là kỹ thuật mà giáo viên tổ chức hoạt động học tập cho học sinh mang tính hợp tác, kết hợp giữa hình thức học tập cá nhân và hình thức học tập nhóm [6, tr.32]

Sử dụng kỹ thuật khăn trải bàn trong dạy học, giáo viên sẽ kích thích và thúc đẩy sự tham gia tích cực của học sinh. Giúp học sinh gia tăng tính tự chủ, trách nhiệm, khả năng giải quyết vấn đề trong khi thực hiện các nhiệm vụ học tập. Đồng thời, còn phát triển sự tương tác giữa các học sinh trong nhóm với nhau. Khi sử dụng “kỹ thuật khăn trải bàn” giáo viên cũng có thể



thực hiện tốt việc phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề, năng lực tìm hiểu và tham gia vấn đề kinh tế - xã hội cho học sinh trong học tập môn GDCD ở trường THCS.

2.2. Sử dụng kết hợp dạy học hợp tác với kỹ thuật “khăn trải bàn” để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh trong dạy học môn GDCD ở các trường THCS

Dạy học theo hướng phát triển năng lực là hình thức dạy học hướng tới mục tiêu phát triển tối đa phẩm chất và năng lực của người học thông qua cách thức tổ chức các hoạt động học tập độc lập, tích cực, sáng tạo của học sinh dưới sự tổ chức, định hướng của giáo viên.

Với hình thức dạy học này, người học sẽ phát huy được các khả năng về kiến thức, năng lực, phẩm chất trong quá trình học tập. Học sinh không còn thụ động theo lối mòn “thầy đọc, trò ghi” mà trở lên chủ động, tích cực trong học tập.

Môn GDCD được dạy ở bậc trung học cơ sở, thuộc nhóm môn học bắt buộc. Nội dung môn học định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, quê hương, cộng đồng, nhằm hình thành cho học sinh thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập, sinh hoạt và ý thức tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật

Môn học giúp học sinh có ý thức tự điều chỉnh, tự hoàn thiện bản thân theo các chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật dựa trên nhận thức, thái độ và hành vi đúng đắn, tích cực về quyền, bổn phận, nghĩa vụ và trách nhiệm công dân trong quan hệ với gia đình, xã hội, với công việc, với môi trường thiên nhiên, với đất nước và nhân loại. Đồng thời, môn học còn giúp học sinh củng cố, nâng cao các năng lực đã được hình thành, phát triển ở tiểu học; hình thành, duy trì mối quan hệ hoà hợp với những người xung quanh; thích ứng một cách linh hoạt với xã hội biến đổi và thực hiện mục tiêu, kế hoạch của bản thân trên cơ sở các giá trị đạo đức, quy định của pháp luật; hình thành phương pháp học tập, rèn luyện, hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động [2, tr.6].

Để phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh trong dạy học môn GDCD, giáo viên cần có sự kết hợp giữa các cách thức tổ chức dạy học, phương pháp dạy học tích cực và kỹ thuật dạy học hiện đại. Việc kết hợp giữa sử dụng dạy học hợp tác và kỹ thuật dạy học “khăn trải bàn” là quá trình giáo viên sử dụng đồng thời giữa việc tổ chức cho học sinh làm việc nhóm

giải quyết các nhiệm vụ học tập được giao; trong quá trình hợp tác thảo luận, học sinh sẽ lựa chọn cách trình bày nội dung thảo luận của cá nhân và nhóm ra giấy theo kỹ thuật khăn trải bàn. Học sinh trong các nhóm sẽ viết các câu trả lời ra các góc của tờ giấy A0 do giáo viên phát theo thời gian quy định của nhóm. Sau đó, cả nhóm cùng thảo luận, thống nhất để ghi ý kiến của nhóm vào khung chính giữa của tờ giấy A0, cử người báo cáo kết quả thảo luận của nhóm trước lớp.

2.3. Quy trình và điều kiện sử dụng kết hợp dạy học hợp tác với kỹ thuật “khăn trải bàn” để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh trong dạy học môn GDCD ở các trường THCS

2.3.1. Quy trình sử dụng kết hợp dạy học hợp tác với kỹ thuật “khăn trải bàn” để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh trong dạy học môn Giáo dục công dân ở các trường trung học cơ sở

Bước 1: Sự chuẩn bị của giáo viên

- Căn cứ vào mục tiêu và yêu cầu cần đạt của các chủ đề trong môn học, giáo viên cần xác định sẽ thực hiện dạy học hợp tác ở hoạt động nào.

- Thành lập các nhóm nhỏ theo tiêu chí cụ thể (theo vị trí chỗ ngồi, theo bàn, theo tổ...) để thiết kế hoạt động cho phù hợp với nhóm.

- Xây dựng các hình thức như phiếu học tập để giao nhiệm vụ cho các nhóm, quy định cách thức tổ chức hoạt động hợp tác giữa các thành viên trong nhóm.

- Quy định thời gian hoạt động nhóm sao cho phù hợp với một tiết dạy.

- Lựa chọn kỹ thuật dạy học “khăn trải bàn” để học sinh trình bày kết quả thảo luận của cá nhân và nhóm. Cho nên, giáo viên sẽ chia học sinh trong lớp thành các nhóm nhỏ, có từ 4 đến 6 học sinh trong một nhóm. Mỗi nhóm sẽ nhận nhiệm vụ của giáo viên giao cho, yêu cầu thực hiện có thể giống hoặc khác nhau. Đồ dùng học tập phục vụ cho kỹ thuật dạy học này là mỗi nhóm sẽ nhận được một tờ giấy A0 và các loại bút màu.

Bước 2: Tổ chức hoạt động dạy học hợp tác

Ở bước này giáo viên thực hiện các công việc sau:

- **Chuyển giao nhiệm vụ học tập:** Giáo viên giao chủ đề cho các nhóm, nêu yêu cầu, các sản phẩm cần đạt, tiêu chí đánh giá, thời gian thảo luận, hợp tác của học sinh.

- **Thực hiện nhiệm vụ học tập có sự hợp tác:** học sinh nhận nhóm, nhận giấy A0, bút màu (các loại), thảo luận về quy định của nhóm, bầu người báo cáo, thảo luận về nhiệm vụ của nhóm, cùng nhau bàn bạc thực hiện giải quyết vấn đề theo nhiệm vụ được giao và chuẩn bị sản phẩm báo cáo.

Nhóm sẽ sử dụng kỹ thuật “khăn trải bàn” để trình

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SỬ PHẠM

TS. HOÀNG THU THỦY (chủ biên)
ThS. TRẦN THANH AN, ThS. NGUYỄN THỊ MINH HIỀN (thành viên)

GIÁO TRÌNH
CHUYÊN ĐỀ LỊCH SỬ
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	8
MỞ ĐẦU	10
Chương 1: N	VỮNG VÀ GIƯỜNG CAO NGON CỜ ĐỘC LẬP DÂN
TỘC VÀ CHỦ N	XÃ HỘI.....
1.1. Cơ sở lý	và thực tiễn
1.1.1. Cơ sở	lin
1.1.2. Cơ sở	tiễn
1.2. Sự vận đ	ủa đảng cộng sản việt nam qua từng giai đoạn cách mạng
.....	
1.2.1. Thời k	80 - 1945.....
1.2.2. Thời k	45 - 1954.....
1.2.3. Thời k	54 - 1975.....
1.2.4. Thời k	1975 đến nay
1.3. Ý nghĩa	ân và thực tiễn
Chương 2: l	YÊN NHÂN THẮNG LỢI VÀ KINH NGHIỆM LỊCH
SỬ CỦA QUÁ TI	ĐẢNG LÃNH ĐẠO 30 NĂM CHIẾN TRANH CÁCH
MẠNG.....	
1.1. Những	lợi vẻ vang của 30 năm đảng lãnh đạo chiến tranh cách
mạng	
1.1.1. Nhữn	ng lợi vẻ vang.....
1.1.2. Nguy	ân thắng lợi
1.2. Một số	nghiệm chủ yếu.....
1.2.1. Xác	đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo và lựa chọn
phương pháp cách	g phù hợp với đặc điểm cách mạng Việt Nam
1.2.2. Mở r	à củng cố khối đoàn kết toàn dân, khơi dậy và phát huy
cao độ chủ nghĩa	trúc- truyền thống của toàn dân tộc.
1.2.3. Xây	Đảng vững mạnh về cả tư tưởng, chính trị và tổ chức
ngang tâm với nh	ụ của cách mạng trong mọi hoàn cảnh lịch sử.....

Chương 3: MỞ RỘNG, TĂNG CƯỜNG KIẾN THỨC, XÂY DỰNG MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT	ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN NHẤT	4.2.2. Công nhân, nông dân và tiểu tư sản
3.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của vấn đề	48	4.3. Nhiệm vụ và giải pháp
3.1.1. Cơ sở lý luận	48	4.3.1. Nhiệm vụ
3.1.2. Cơ sở thực tiễn	50	4.3.1.1. Liên minh công nhân và nông dân
3.2. Đảng lãnh đạo thực hiện đoàn kết dân tộc thống nhất	50	4.3.2. Nhiệm vụ
3.2.1. Thời kỳ 1930 - 1945	50	4.3.2.1. Công nhân, nông dân và tiểu tư sản
3.2.2. Thời kỳ 1946 - 1954	51	4.3.3. Nhiệm vụ
3.2.3. Thời kỳ 1954 - 1975	51	4.3.3.1. Hình hợp tác xã
3.2.4. Thời kỳ 1975 đến nay	52	4.3.4. Nhiệm vụ
3.3. Những kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất	55	4.3.4.1. Lý của Nhà nước và nhân dân và
3.3.1. Xác định đúng kẻ thù, sắp xếp đúng bộ phận	55	Chương 5: XÂY DỰNG VÀ TRI THỨC
3.3.2. Giải quyết đúng đắn các mối quan hệ nội bộ mặt trận	57	5.1. Quan điểm
3.3.3. Nâng cao sự lãnh đạo của Đảng trong mặt trận	60	5.1.1. Quan điểm
3.3.4. Đoàn kết dân tộc - nguồn sức mạnh của dân tộc	62	5.1.1.1. Xây dựng (1975)
3.4. Xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất nghĩa	65	5.1.2. Quan điểm
Chương 4: XÂY DỰNG LIÊN MINH CÔNG NHÂN VÀ TRI THỨC TRONG CÁCH MẠNG VIỆT NAM	70	5.1.3. Quan điểm
4.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của bài học	70	5.1.3.1. Từ năm 1975
4.1.1. Cơ sở lý luận	70	5.2. Nhiệm vụ và giải pháp
4.1.2. Cơ sở thực tiễn	71	5.2.1. Quan điểm
4.2. Đảng cộng sản Việt Nam thực hiện liên minh công nhân - nông dân - trí thức trong cách mạng Việt Nam	73	5.2.1.1. Liên minh công nhân - nông dân - trí thức
4.2.1. Đảng ta thực hiện liên minh công - nông - trí thức trong cách mạng Việt Nam	73	5.2.2. Quan điểm
		5.2.2.1. Chống nguy cơ
		5.2.3. Quan điểm
		5.2.3.1. Hội là sự bảo

TS. HOÀNG THU THỦY, TS. NGUYỄN HỮU TOÀN
(đồng chủ biên)



GIÁO TRÌNH VĂN KIẾN ĐẢNG

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

MỤC LỤC

LỜI DẪN	ĐẦU	5
Chương I	VĂN KIẾN ĐẢNG THỜI KỲ 1920 - 1945	7
1.1. T	ý vận động thành lập Đảng, xây dựng đường lối cách mạng giải	
phóng	lộc	7
1.1	ic phẩm “Đường khách mệnh” của Nguyễn Ái Quốc	7
1.1	ăn kiện “Chánh cương vắn tắt”, “Sách lược vắn tắt” của Đảng	
Cộ	n Việt Nam	20
1.1	án kiện “Luận cương chính trị” tháng 10/1930	24
1.2. T	ỷ Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)	31
1.2	án kiện Đại hội đại biểu lần thứ nhất của Đảng (3/1935)	31
1.2	ghị quyết Hội nghị Trung ương tháng 7 năm 1936 (Nghị quyết	
Tru	ơng 2 khoá I)	33
1.2	ghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ sáu (tháng 11/1939)	36
1.2	ghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ Bảy (từ 6 đến	
9/1	0)	38
1.2	ghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tám (tháng 5/1941)	41
CÂU	THẢO LUẬN VÀ BÀI TẬP	49
Chương II	VĂN KIẾN ĐẢNG THỜI KỲ 1945 - 1954	50
2.1. Th	ấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ (1945 - 1946)	50
2.1	hi thị “Kháng chiến kiến quốc” của Ban thường vụ Trung ương	
Đà	5/11/1945)	50
2.1	hi thị “Hòa để tiến” của Ban thường vụ Trung ương Đảng ngày	
9/3/		54
2.2. Th	kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1946 - 1954)	56
2.2	hi kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh	
(19/	046)	56

2.2.2. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban thường vụ Trung ương Đảng (ngày 12/12/1946)	58
2.2.3. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2/1959)	59
CÂU HỎI THẢO LUẬN VÀ BÀI TẬP	64
Chương 3. VĂN KIẾN ĐẢNG THỜI KỲ 1954 - 1975	65
3.1. Chủ trương đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam (1954 - 1975)	65
3.1.1. Nghị quyết của Bộ Chính trị về tình hình mới, nhiệm vụ và chính sách mới của Đảng (từ ngày 5 đến ngày 7/9/1954)	65
3.1.2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960)	68
3.2. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi cả nước (1965 - 1975)	74
3.2.1. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 (3/1965) và lần thứ 12 (6/1965) của Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam	74
3.2.2. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 (khoá III) của Ban chấp hành Trung ương Đảng (lần 1 và lần 2) (1973)	76
CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN	82
Chương 4. VĂN KIẾN ĐẢNG TỪ 1975 ĐẾN NAY	83
4.1. Văn kiện Đảng thời kỳ trước đổi mới (1975 - 1985)	83
4.1.1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1979)	83
4.1.2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (8/1982) ..	87
4.2. Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (1986 đến nay)	90
4.2.1. Đường lối đổi mới toàn diện đất nước được thông qua Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986)	90
4.2.2. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	92
4.2.3. Đường lối công nghiệp hoá, hiện đại hoá được thông qua Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (6/1996)	100
CÂU HỎI BÀI TẬP VÀ THẢO LUẬN	105

triển, l
liệu củ
nghị đ
của Tr
quan tr
V
chức l
dân tộc
bước n
sự nghi
đầu gia
Đảng; c
gắn bó
hơn vì r
N
phát tri
sáng tỏ
Đảng tr
thực tiến
thời, góp
tin, sự ki
các luận
Xu
Đảng nh
viên Trư

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - T
Điện thoại: 0208 3546116; Fax: 0208 38400
Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

Thái Nguyên

om

GIÁO TRÌNH VĂN KIẾN ĐẢNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập: **HOÀNG DỨC NGUYỄN**

Thiết kế bìa: **LÊ THÀNH NGUYỄN**

Chế bản: **QUÁCH THỊ MAI**

Sửa bản in: **QUÁCH THÙY LIN**

Liên kết xuất bản: .

TS. Hoàng Thu Thủy, TS. Nguyễn Hữu T

Địa chỉ: Trường Đại học Sư phạm Đại học Thái Nguyên

ISBN: 978-604-350-322-7

In 50 cuốn, khổ 17 x 24cm, tại Công ty Cổ phần Đầu tư và
Địa chỉ: Lô D10 -11, Cụm sản xuất làng nghề tập trung, xã Tân
Trì, Thành phố Hà Nội. Giấy phép xuất bản số: 3835-2023/CX
Quyết định xuất bản số: số 91LK-CN/QĐ-NXBĐHTN ngày 27/
nộp lưu chiểu quý IV năm 2023.

tiền Việt Nam

h, huyện Thanh

1/3-165/ĐHTN

2023. In xong và

H. Thủy - T. Lan

TS. Bùi Thanh Xuân, TS. Phạm Xuân Thu, TS. Vũ Thị Mỹ Hạnh,
TS. Hoàng Thu Thủy, TS. Trần Thị Lan, ThS. Mai Thanh Hồng,
ThS. Nguyễn Thị Huyền, ThS. Phạm Thị Thu Hà, ThS. Vũ Thị Thanh Nga
(Sưu tầm, giới thiệu)

TÀI LIỆU THAM KHẢO MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TUYỂN CHỌN TÁC PHẨM CỦA HỒ CHÍ MINH

(Dành cho sinh viên bậc đại học hệ không chuyên
lý luận chính trị)

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI - 2024

Tài liệu số 4. Đông Dương (1923-1924)	61
Tài liệu số 5. Khổng Tử	68

Chương 3

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Tài liệu số 1. Báo cáo về Bắc Kỳ, Trung Kỳ Và Nam Kỳ (trích)	71
Tài liệu số 2. Chánh cương vắn tắt của Đảng	99
Tài liệu số 3. Sách lược vắn tắt của Đảng	101
Tài liệu số 4. Lời kêu gọi	103
Tài liệu số 5. Những chỉ thị mà tôi nhớ và truyền đạt	107
Tài liệu số 6. Thư gửi một đồng chí ở Quốc tế Cộng sản	110
Tài liệu số 7. Bản án chế độ thực dân Pháp (trích)	112
Tài liệu số 8. Tuyên ngôn độc lập	120
Tài liệu số 9. Bài phát biểu tại cuộc họp đầu tiên của Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc (trích)	125
Tài liệu số 10. Ba mươi năm hoạt động của Đảng (trích)	128
Tài liệu số 11. Nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Lạng Sơn (trích)	135
Tài liệu số 12. Lời khai mạc Đại hội liên hoan anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ III	141
Tài liệu số 13. Bài nói chuyện tại hội nghị sản xuất cứu đói	148
Tài liệu số 14. Thanh Hóa kiểu mẫu	152

TÀI LIỆU THAM KHẢO MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH...

<i>Tài liệu số 3.</i>	Thư gửi đồng bào Nam Bộ	241
<i>Tài liệu số 4.</i>	Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến	243
<i>Tài liệu số 5.</i>	Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (trích)	245
<i>Tài liệu số 6.</i>	Thư gửi đồng bào toàn quốc nhân dịp “Tuần lễ vàng”	247
<i>Tài liệu số 7.</i>	Thư gửi các giới Công - Thương Việt Nam	249
<i>Tài liệu số 8.</i>	Đời sống mới (trích)	251
<i>Tài liệu số 9.</i>	Thư gửi các vị linh mục và đồng bào Công giáo Việt Nam	253
<i>Tài liệu số 10.</i>	Thư gửi đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam tại Plây Cu	255
<i>Tài liệu số 11.</i>	Bài nói tại Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I, kỳ họp thứ ba	257
<i>Tài liệu số 12.</i>	Thư gửi đồng chí Pêtrôp, Tổng Thư ký Ban Phương Đông	259
<i>Tài liệu số 13.</i>	Cách mạng Tháng Mười và sự nghiệp giải phóng các dân tộc phương Đông	262
<i>Tài liệu số 14.</i>	Đoàn kết giai cấp	285
<i>Tài liệu số 15.</i>	Bản án chế độ thực dân Pháp (trích)	288
<i>Tài liệu số 16.</i>	Đường Cách mệnh (trích)	291

Chương 6 **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC,** **CON NGƯỜI**

<i>Tài liệu số 1.</i>	Mục đọc sách	295
-----------------------	--------------	-----

<i>Tài liệu số 2.</i>	Bài nói chuyện tại Trường Chính trị trung cấp quân đội (Trích)	301
<i>Tài liệu số 3.</i>	Sửa đổi lỗi làm việc (trích)	305
<i>Tài liệu số 4.</i>	Cần kiệm liêm chính	311
<i>Tài liệu số 5.</i>	Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu (trích)	329
<i>Tài liệu số 6.</i>	Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân (trích)	337
<i>Tài liệu số 7.</i>	Đời sống mới (trích)	340
<i>Tài liệu số 8.</i>	Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi	346
<i>Tài liệu số 9.</i>	Gửi bác sĩ Vũ Đình Tụng	351
<i>Tài liệu số 10.</i>	Sẻ cơm nhường áo	353
<i>Tài liệu số 11.</i>	Trả lời các nhà báo nước ngoài	355
<i>Tài liệu số 12.</i>	Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách “Người tốt, việc tốt”	357
<i>Tài liệu số 13.</i>	Nói chuyện trong Hội nghị tổng kết cải cách ruộng đất đợt II của đoàn “Thái Nguyên - Bắc Giang” (trích)	374
<i>Tài liệu số 14.</i>	Bút tích các bản thảo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1965 - 1969)	385
<i>Tài liệu số 15</i>	Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh	396

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC
"ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CÁC MÔN
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀ GIÁO DỤC CÔNG DÂN
THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC"

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2022

MỤC LỤC

Trang

1. THIẾT KẾ CHỦ ĐỀ GIÁO DỤC STEM TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT (CHƯƠNG TRÌNH PHỔ THÔNG MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN NĂM 2018) TS. Nguyễn Thị Khương*	7
2. DẠY HỌC STEM TRONG CHỦ ĐỀ “ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM” MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6 - THIẾT KẾ PHAO BƠI TS. Trần Thị Lan*	19
3. DẠY HỌC STEM - TÚI GIẤY HANDMADE TRONG CHỦ ĐỀ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10 TS. Ngô Thị Lan Anh*	30
4. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018 TS. Nguyễn Thị Quý*	41
5. SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TS. Vũ Thị Thủy*	50
6. VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM "DẠY HỌC HƯỚNG VÀO NGƯỜI HỌC" TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN TS. Hứa Thị Kiều Hoa	60
7. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC TS. Nguyễn Thị Hường*	65

CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC VỀ QUYỀN CON NGƯỜI CHO HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THÁI NGUYÊN

TS. Hoàng Thu Thủy*

Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Tóm tắt: Công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người là những mục đích chính trị hiến định của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngoài những đảm bảo của Nhà nước, mục đích này chỉ có thể đạt được khi bản thân mỗi con người ý thức được đầy đủ và đúng đắn về quyền của mình. Công tác phổ biến, giáo dục về quyền con người đóng vai trò rất quan trọng, đặc biệt là đối với nhóm đối tượng là học sinh - thế hệ trẻ của đất nước. Những năm gần đây công tác này đã được Trường Trung học phổ thông Thái Nguyên hết sức chú trọng. Tuy nhiên, để đáp ứng được nhu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 thì cần phải đánh giá đầy đủ và toàn diện về công tác này, từ đó đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện trong thời gian tới.

Từ khoá: Quyền con người, quyền công dân, trường Trung học phổ thông, Thái Nguyên, giáo dục phổ thông.

1. Đặt vấn đề

Quyền con người là những quyền tự nhiên, vốn có, khách quan của con người được ghi nhận và bảo vệ trong pháp luật của mỗi quốc gia và các thoả thuận pháp lý quốc tế. Ở Việt Nam, quyền con người, quyền công dân được tôn trọng và bảo đảm. Cùng với việc ghi nhận quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong các bản Hiến pháp 1946, 1959, 1980, 1992, 2013, Đảng và Nhà nước ta đã thực thi nhiều chính sách bảo đảm quyền con người, quyền công dân.

Nhằm bảo đảm quyền con người, quyền công dân được thực hiện, một trong những nhiệm vụ quan trọng là đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về quyền con người, quyền công dân ở mỗi đơn vị, địa phương từ Trung ương đến cơ sở. Nhằm tăng cường giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân, Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ đã nêu rõ: “Giáo dục quyền con người có vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức xã hội, giúp ngăn ngừa, hạn chế vi phạm quyền con người”¹⁹.

Trong những năm qua, trường Trung học phổ thông Thái Nguyên đã nhận thức, quan tâm đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục quyền con người, coi đó là một yếu tố quan trọng trong việc tôn trọng, bảo vệ, hỗ trợ các quyền của mọi cá nhân.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lý luận chung về quyền con người và giáo dục quyền con người

2.1.1. Quan niệm về quyền con người

Khái niệm quyền con người là khái niệm đa diện, có nhiều cách hiểu và tiếp cận khác nhau. “Quyền con người là những gì bẩm sinh, vốn có của con người mà nếu không được bảo đảm thì

¹⁹ Thủ tướng Chính phủ (2021), *Chỉ thị số 34/CT-TTg về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân*, ngày 21/12/2021.